

Câu 1 Số nào là số nguyên tố?

A. 4

B. 6

C. 7

D. 9

Câu 2 Kết quả của 12×8 là:

A. 96

B. 86

C. 108

D. 92

Câu 3 Ước chung lớn nhất của 12 và 18 là:

A. 2

B. 3

C. 6

D. 12

Câu 4 Số đối của 5 là:

A. 5

B. -5

C. 0

D. $1/5$

Câu 5 Giá trị của 2^3 là:

A. 6

B. 8

C. 9

D. 12

Câu 6 Nghiệm của phương trình $x + 3 = 7$ là:

A. 3

B. 4

C. 5

D. 10

Câu 7 Diện tích hình chữ nhật có chiều dài 5, chiều rộng 3 là:

A. 8

B. 15

C. 16

D. 10

Câu 8 Chu vi hình vuông cạnh 4 là:

A. 8

B. 12

C. 16

D. 20

Câu 9 Số pi xấp xỉ bằng:

A. 3,14

B. 2,14

C. 4,13

D. 3,41

Câu 10 Tam giác có ba cạnh bằng nhau gọi là:

A. Tam giác vuông

B. Tam giác cân

C. Tam giác đều

D. Tam giác thường

Câu 11 Tổng các góc trong một tam giác là:

A. 90°

B. 180°

C. 270°

D. 360°

Câu 12 Số 0,25 viết dưới dạng phân số là:

A. $\frac{1}{2}$

B. $\frac{1}{3}$

C. $\frac{1}{4}$

D. $\frac{1}{5}$

Câu 13 Giá trị tuyệt đối của -7 là:

A. -7

B. 0

C. 7

D. 14

Câu 14 Nếu $a = 3$ và $b = 4$, thì $a^2 + b^2$ bằng:

A. 7

B. 12

C. 25

D. 49

Câu 15 Hình tròn có bán kính r . Diện tích là:

- A. $2\pi r$
- B. πr^2
- C. πd
- D. r^2

Câu 16 Số nào chia hết cho cả 2 và 5?

- A. 12
- B. 15
- C. 20
- D. 25

Câu 17 Trung bình cộng của 4, 6, 8 là:

- A. 5
- B. 6
- C. 7
- D. 8

Câu 18 Đạo hàm của x^2 là:

- A. x
- B. $2x$
- C. 2
- D. x^3

Câu 19 Phương trình $x^2 = 9$ có nghiệm là:

- A. $x = 3$
- B. $x = -3$
- C. $x = \pm 3$
- D. $x = 9$

Câu 20 Số La Mã X biểu thị:

- A. 5
- B. 10
- C. 50
- D. 100

Câu 21 Đơn vị đo cường độ dòng điện là:

- A. Vôn
- B. Ampe
- C. Oát
- D. Ôm

Câu 22 Vận tốc ánh sáng trong chân không xấp xỉ:

- A. 300.000 km/s
- B. 3.000 km/s
- C. 30.000 km/s
- D. 300 km/s

Câu 23 Đơn vị đo lực là:

- A. Jun
- B. Newton
- C. Oát
- D. Pascal

Câu 24 Đơn vị của công là:

- A. Jun
- B. Newton
- C. Oát
- D. Pascal

Câu 25 Năng lượng không tự sinh ra hoặc mất đi, chỉ chuyển hóa từ dạng này sang dạng khác. Đó là:

A. Định luật bảo toàn năng lượng

B. Định luật Ôm

C. Định luật Jun-Lenxơ

D. Định luật Faraday

Câu 26 Hiện tượng khúc xạ ánh sáng là:

A. Ánh sáng bị lệch khi truyền qua mặt phân cách hai môi trường

B. Ánh sáng bị hấp thụ hoàn toàn

C. Ánh sáng truyền thẳng

D. Ánh sáng bị phản xạ hoàn toàn

Câu 27 Âm thanh không truyền được trong môi trường nào?

A. Chất rắn

B. Chất lỏng

C. Chất khí

D. Chân không

Câu 28 Đơn vị đo tần số là:

A. Giây

B. Héc

C. Mét

D. Niutơn

Câu 29 Dòng điện xoay chiều có đặc điểm:

- A. Chiều không đổi
- B. Chiều thay đổi liên tục
- C. Cường độ không đổi
- D. Chỉ chạy một chiều

Câu 30 Máy biến thế dùng để:

- A. Thay đổi hiệu điện thế
- B. Thay đổi cường độ dòng điện
- C. Thay đổi điện trở
- D. Thay đổi công suất

Câu 31 Đơn vị đo hiệu điện thế là:

- A. Ampe
- B. Vôn
- C. Oát
- D. Ôm

Câu 32 Định luật Ôm cho đoạn mạch: I bằng:

- A. $U.R$
- B. U/R
- C. R/U
- D. $U + R$

Câu 33 Thấu kính hội tụ có đặc điểm:

- A. Rìa dày hơn giữa
- B. Rìa mỏng hơn giữa
- C. Phẳng
- D. Hai mặt lõm

Câu 34 Ảnh của vật qua gương phẳng là:

- A. Ảnh thật, ngược chiều
- B. Ảnh ảo, cùng chiều, lớn bằng vật
- C. Ảnh ảo, ngược chiều
- D. Ảnh thật, cùng chiều

Câu 35 Nhiệt lượng cần để làm nóng một vật phụ thuộc vào:

- A. Khối lượng, độ tăng nhiệt độ, chất làm vật
- B. Chỉ khối lượng
- C. Chỉ nhiệt độ
- D. Chỉ chất làm vật

Câu 36 Đơn vị đo nhiệt độ trong hệ SI là:

- A. Độ C
- B. Độ F
- C. Kelvin
- D. Calo

Câu 37 Hiện tượng cảm ứng điện từ được ứng dụng trong:

- A. Máy phát điện
- B. Bàn là
- C. Nồi cơm điện
- D. Đèn sợi đốt

Câu 38 Lực đẩy Ác-si-mét có phương:

- A. Nằm ngang
- B. Thẳng đứng, chiều từ dưới lên
- C. Thẳng đứng, chiều từ trên xuống
- D. Tùy ý

Câu 39 Công thức tính áp suất là:

A. $p = F/S$

B. $p = S/F$

C. $p = F.S$

D. $p = F/S^2$

Câu 40 Trọng lực có phương và chiều:

A. Nằm ngang

B. Thẳng đứng, hướng về Trái Đất

C. Thẳng đứng, hướng lên

D. Cong

Câu 41 Ký hiệu hóa học của Natri là:

A. Na

B. N

C. K

D. Ca

Câu 42 Công thức hóa học của nước là:

A. CO₂

B. H₂O

C. O₂

D. NaCl

Câu 43 Nguyên tố nào có ký hiệu O?

A. Vàng

B. Oxy

C. Sắt

D. Bạc

Câu 44 Số nguyên tử trong phân tử H_2SO_4 là:

A. 6

B. 7

C. 8

D. 9

Câu 45 Đơn chất là chất tạo nên từ:

A. Một nguyên tố hóa học

B. Hai nguyên tố

C. Ba nguyên tố

D. Nhiều nguyên tố

Câu 46 Hợp chất là chất tạo nên từ:

A. Một nguyên tố

B. Hai nguyên tố trở lên

C. Một nguyên tử

D. Một phân tử

Câu 47 Khí nào duy trì sự cháy?

A. CO_2

B. O_2

C. N_2

D. H_2

Câu 48 Nước có tính chất:

A. Axit

B. Bazơ

C. Trung tính

D. Lưỡng tính

Câu 49 Kim loại nào phản ứng với nước ở điều kiện thường tạo khí H_2 ?

A. Na

B. Cu

C. Ag

D. Au

Câu 50 Công thức hóa học của muối ăn là:

A. NaCl

B. KCl

C. $CaCO_3$

D. Na_2CO_3

Câu 51 Trong bảng tuần hoàn, nguyên tố nào có số hiệu nguyên tử 1?

A. Heli

B. Hydro

C. Liti

D. Oxy

Câu 52 Axit clohidric có công thức là:

A. HCl

B. H_2SO_4

C. HNO_3

D. H_2CO_3

Câu 53 Phản ứng hóa học là quá trình:

- A. Biến đổi chất này thành chất khác
- B. Biến đổi trạng thái
- C. Thay đổi hình dạng
- D. Hòa tan

Câu 54 Chất xúc tác là chất:

- A. Làm phản ứng xảy ra nhanh hơn
- B. Bị biến đổi thành chất khác
- C. Không tham gia phản ứng
- D. Tạo ra sản phẩm mới

Câu 55 Đơn vị của khối lượng mol là:

- A. g/mol
- B. mol/g
- C. g
- D. mol

Câu 56 Số Avogadro xấp xỉ bằng:

- A. $6,02 \cdot 10^{23}$
- B. $3,14 \cdot 10^{23}$
- C. $9,8 \cdot 10^{23}$
- D. $1,6 \cdot 10^{23}$

Câu 57 Dung dịch làm quỳ tím chuyển đỏ là:

- A. Axit
- B. Bazơ
- C. Muối
- D. Nước cất

Câu 58 Kim loại nào có tính dẫn điện tốt nhất?

A. Đồng

B. Bạc

C. Vàng

D. Nhôm

Câu 59 Nhiên liệu hóa thạch gồm:

A. Than, dầu, khí đốt

B. Gỗ, củi

C. Nước

D. Gió

Câu 60 Khí gây hiệu ứng nhà kính chủ yếu là:

A. CO₂

B. O₂

C. N₂

D. H₂

Câu 61 Đơn vị cấu tạo nên cơ thể sinh vật là:

A. Tế bào

B. Mô

C. Cơ quan

D. Hệ cơ quan

Câu 62 Quá trình cây xanh tạo chất hữu cơ nhờ ánh sáng gọi là:

A. Hô hấp

B. Quang hợp

C. Thoát hơi nước

D. Hấp thụ

Câu 63 Cơ quan hô hấp chính của người là:

A. Phổi

B. Tim

C. Gan

D. Thận

Câu 64 Máu được bơm đi khắp cơ thể nhờ:

A. Tim

B. Phổi

C. Gan

D. Thận

Câu 65 Nhóm máu nào là nhóm máu chuyên cho?

A. A

B. B

C. AB

D. O

Câu 66 Đơn vị di truyền là:

A. Gen

B. NST

C. Protein

D. Lipit

Câu 67 ADN có cấu trúc:

A. Xoắn kép

B. Xoắn đơn

C. Thẳng

D. Vòng

Câu 68 Loài nào sau đây thuộc lớp Thú?

A. Cá chép

B. Chim bồ câu

C.Ếch đồng

D. Mèo

Câu 69 Thực vật có hoa sinh sản bằng:

A. Bào tử

B. Hạt

C. Phân chia

D. Nảy chồi

Câu 70 Cơ quan thực hiện trao đổi khí ở thực vật là:

A. Lá

B. Rễ

C. Thân

D. Hoa

Câu 71 Enzim tiêu hóa tinh bột trong nước bọt là:

A. Pepsin

B. Amilaza

C. Lipaza

D. Tripsin

Câu 72 Tuyến nội tiết tiết insulin là:

A. Tuyến giáp

B. Tuyến tụy

C. Tuyến thượng thận

D. Tuyến yên

Câu 73 Bộ phận nào của tế bào chứa vật chất di truyền?

A. Nhân

B. Màng

C. Tế bào chất

D. Ribosome

Câu 74 Quá trình nguyên phân tạo ra:

A. 2 tế bào con giống nhau

B. 4 tế bào con khác nhau

C. 2 tế bào con khác nhau

D. 4 tế bào con giống nhau

Câu 75 Giảm phân tạo ra:

A. Tế bào sinh dưỡng

B. Giao tử

C. Tế bào thần kinh

D. Hồng cầu

Câu 76 Nguyên tố nào cần cho cây tổng hợp diệp lục?

A. Sắt

B. Magie

C. Canxi

D. Kali

Câu 77 Nhóm động vật có xương sống gồm:

A. Cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú

B. Cá, côn trùng, chim

C. Thân mềm, da gai

D. Giun, chân khớp

Câu 78 Vi khuẩn là sinh vật:

- A. Nhân thực
- B. Nhân sơ
- C. Đa bào
- D. Thực vật

Câu 79 Virus sống ký sinh trong:

- A. Tế bào sống
- B. Đất
- C. Nước
- D. Không khí

Câu 80 Hệ tuần hoàn của người gồm:

- A. Tim và mạch máu
- B. Phổi và khí quản
- C. Dạ dày và ruột
- D. Thận và bàng quang

Câu 81 Ai là người thành lập nước Vạn Xuân?

- A. Lý Bí
- B. Ngô Quyền
- C. Đinh Bộ Lĩnh
- D. Lê Lợi

Câu 82 Chiến thắng Bạch Đằng năm 938 gắn với ai?

- A. Ngô Quyền
- B. Lê Hoàn
- C. Trần Hưng Đạo
- D. Lý Thường Kiệt

Câu 83 Nhà Lý dời đô về Thăng Long vào năm nào?

A. 1009

B. 1010

C. 1011

D. 1012

Câu 84 Ai được coi là anh hùng dân tộc đánh đuổi quân Minh?

A. Lê Lợi

B. Lý Thường Kiệt

C. Trần Hưng Đạo

D. Ngô Quyền

Câu 85 Trận Điện Biên Phủ kết thúc năm nào?

A. 1950

B. 1954

C. 1968

D. 1975

Câu 86 Việt Nam giành độc lập hoàn toàn vào ngày nào?

A. 30/4/1975

B. 2/9/1945

C. 19/8/1945

D. 7/5/1954

Câu 87 Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập tại:

A. Quảng trường Ba Đình

B. Bến Nhà Rồng

C. Pác Bó

D. Tân Trào

Câu 88 Chiến dịch Hồ Chí Minh kết thúc vào ngày:

A. 30/4/1975

B. 1/5/1975

C. 7/5/1954

D. 2/9/1945

Câu 89 Nhà nước đầu tiên của người Việt có tên là gì?

A. Văn Lang

B. Âu Lạc

C. Vạn Xuân

D. Đại Việt

Câu 90 Kinh đô của nước Âu Lạc đặt ở:

A. Phong Khê

B. Cổ Loa

C. Thăng Long

D. Hoa Lư

Câu 91 Hai Bà Trưng khởi nghĩa vào năm nào?

A. 40

B. 42

C. 43

D. 248

Câu 92 Lý Thường Kiệt đánh quân Tống trên sông nào?

A. Sông Bạch Đằng

B. Sông Như Nguyệt

C. Sông Hồng

D. Sông Mã

Câu 93 Trần Hưng Đạo ba lần đánh thắng quân Nguyên - Mông vào thế kỷ nào?

A. XI

B. XII

C. XIII

D. XIV

Câu 94 Vua nào ban hành Bộ luật Hồng Đức?

A. Lê Thánh Tông

B. Lê Lợi

C. Lý Thánh Tông

D. Trần Nhân Tông

Câu 95 Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc năm nào?

A. 1918

B. 1939

C. 1945

D. 1954

Câu 96 Cách mạng tháng Mười Nga diễn ra năm nào?

A. 1905

B. 1917

C. 1918

D. 1921

Câu 97 Tổ chức ASEAN thành lập năm nào?

A. 1967

B. 1976

C. 1995

D. 2007

Câu 98 Việt Nam gia nhập ASEAN vào năm nào?

A. 1967

B. 1976

C. 1995

D. 2007

Câu 99 Quốc kỳ Việt Nam có màu gì?

A. Đỏ sao vàng

B. Đỏ sao trắng

C. Xanh sao vàng

D. Vàng sao đỏ

Câu 100 Thủ đô của Việt Nam là:

A. Hà Nội

B. TP. Hồ Chí Minh

C. Đà Nẵng

D. Huế

Câu 101 Việt Nam nằm ở khu vực nào của châu Á?

A. Đông Bắc Á

B. Đông Nam Á

C. Nam Á

D. Trung Á

Câu 102 Diện tích Việt Nam khoảng:

A. 331.212 km²

B. 310.000 km²

C. 350.000 km²

D. 300.000 km²

Câu 103 Việt Nam có bao nhiêu tỉnh thành?

A. 63

B. 64

C. 62

D. 65

Câu 104 Tỉnh nào có diện tích lớn nhất Việt Nam?

A. Nghệ An

B. Gia Lai

C. Sơn La

D. Đắk Lắk

Câu 105 Sông dài nhất hoàn toàn trong lãnh thổ Việt Nam là:

A. Sông Hồng

B. Sông Mê Kông

C. Sông Đồng Nai

D. Sông Đà

Câu 106 Thành phố nào đông dân nhất Việt Nam?

A. Hà Nội

B. TP. Hồ Chí Minh

C. Hải Phòng

D. Đà Nẵng

Câu 107 Vịnh Hạ Long thuộc tỉnh nào?

A. Quảng Ninh

B. Hải Phòng

C. Thanh Hóa

D. Nghệ An

Câu 108 Đỉnh Fansipan cao bao nhiêu mét?

A. 3.143 m

B. 3.134 m

C. 3.413 m

D. 3.341 m

Câu 109 Tây Nguyên gồm bao nhiêu tỉnh?

A. 4

B. 5

C. 6

D. 7

Câu 110 Đồng bằng lớn nhất Việt Nam là:

A. Đồng bằng sông Hồng

B. Đồng bằng sông Cửu Long

C. Đồng bằng duyên hải miền Trung

D. Đồng bằng Bắc Bộ

Câu 111 Việt Nam có đường bờ biển dài khoảng:

A. 3.260 km

B. 3.620 km

C. 2.360 km

D. 3.026 km

Câu 112 Quần đảo Hoàng Sa thuộc thành phố nào?

A. Đà Nẵng

B. Khánh Hòa

C. Quảng Ngãi

D. Bà Rịa - Vũng Tàu

Câu 113 Quần đảo Trường Sa thuộc tỉnh nào?

A. Khánh Hòa

B. Đà Nẵng

C. Quảng Ngãi

D. Bình Thuận

Câu 114 Việt Nam có bao nhiêu dân tộc?

A. 54

B. 53

C. 55

D. 56

Câu 115 Dân tộc Kinh còn gọi là:

A. Việt

B. Tày

C. Nùng

D. Thái

Câu 116 Thành phố nào là trung tâm kinh tế lớn nhất Việt Nam?

A. Hà Nội

B. TP. Hồ Chí Minh

C. Đà Nẵng

D. Cần Thơ

Câu 117 Cà Mau là tỉnh nằm ở:

A. Cực Nam

B. Cực Bắc

C. Cực Đông

D. Cực Tây

Câu 118 Tỉnh nào ở cực Bắc Việt Nam?

A. Hà Giang

B. Lào Cai

C. Cao Bằng

D. Lạng Sơn

Câu 119 Biên giới Việt Nam giáp với bao nhiêu quốc gia?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

Câu 120 Biển Đông nằm ở phía nào của Việt Nam?

A. Đông

B. Tây

C. Nam

D. Bắc

Câu 121 Từ nào là danh từ?

A. chạy

B. đẹp

C. học sinh

D. nhanh

Câu 122 Từ nào là động từ?

A. bàn

B. đi

C. xinh

D. và

Câu 123 Từ nào là tính từ?

A. nhà

B. chạy

C. đẹp

D. ăn

Câu 124 Chủ ngữ trong câu 'Nam học bài' là:

A. Nam

B. học

C. bài

D. học bài

Câu 125 Vị ngữ trong câu 'Nam học bài' là:

A. Nam

B. học bài

C. bài

D. học

Câu 126 Câu 'Trời hôm nay đẹp quá!' thuộc kiểu câu:

A. Câu kể

B. Câu cảm

C. Câu hỏi

D. Câu cầu khiến

Câu 127 Biện pháp tu từ trong 'Mặt trời của bắp thì nằm trên đồi' là:

A. So sánh

B. Ẩn dụ

C. Hoán dụ

D. Nhân hóa

Câu 128 Tác giả bài thơ 'Đồng chí' là:

A. Chính Hữu

B. Tố Hữu

C. Huy Cận

D. Xuân Diệu

Câu 129 Tác phẩm 'Tắt đèn' của tác giả nào?

A. Ngô Tất Tố

B. Nam Cao

C. Vũ Trọng Phụng

D. Nguyên Hồng

Câu 130 Nhân vật Chí Phèo trong tác phẩm của:

A. Nam Cao

B. Ngô Tất Tố

C. Vũ Trọng Phụng

D. Thạch Lam

Câu 131 Truyện Kiều của Nguyễn Du có tên gốc là:

- A. Đoạn trường tân thanh
- B. Kim Vân Kiều truyện
- C. Truyện Kiều
- D. Bình Ngô đại cáo

Câu 132 Bài thơ 'Bánh trôi nước' của:

- A. Hồ Xuân Hương
- B. Bà Huyện Thanh Quan
- C. Nguyễn Du
- D. Đoàn Thị Điểm

Câu 133 Tác giả 'Tuyên ngôn Độc lập' là:

- A. Hồ Chí Minh
- B. Phạm Văn Đồng
- C. Võ Nguyên Giáp
- D. Trường Chinh

Câu 134 Thành ngữ 'Ăn quả nhớ kẻ trồng cây' nói về:

- A. Lòng biết ơn
- B. Sự tiết kiệm
- C. Tính trung thực
- D. Tinh thần đoàn kết

Câu 135 Từ trái nghĩa với 'cao' là:

- A. thấp
- B. rộng
- C. dài
- D. nặng

Câu 136 Từ đồng nghĩa với 'to lớn' là:

- A. vĩ đại
- B. nhỏ bé
- C. yếu ớt
- D. tầm thường

Câu 137 Câu tục ngữ 'Có công mài sắt, có ngày nên kim' khuyên:

- A. Kiên trì
- B. Đoàn kết
- C. Tiết kiệm
- D. Yêu thương

Câu 138 Phương thức biểu đạt chính của văn bản tự sự là:

- A. Kể
- B. Miêu tả
- C. Biểu cảm
- D. Nghị luận

Câu 139 Dấu ngoặc kép thường dùng để:

- A. Đánh dấu lời dẫn trực tiếp
- B. Kết thúc câu
- C. Ngăn cách các bộ phận
- D. Bộc lộ cảm xúc

Câu 140 Trạng ngữ trong câu thường bổ sung thông tin về:

- A. Thời gian, nơi chốn, nguyên nhân, mục đích
- B. Chủ ngữ
- C. Vị ngữ
- D. Định ngữ

Câu 141 Từ 'apple' trong tiếng Anh nghĩa là:

- A. Quả táo
- B. Quả cam
- C. Quả nho
- D. Quả chuối

Câu 142 Từ 'teacher' nghĩa là:

- A. Giáo viên
- B. Học sinh
- C. Bác sĩ
- D. Kỹ sư

Câu 143 Động từ quá khứ của 'go' là:

- A. went
- B. goed
- C. gone
- D. goiing

Câu 144 Dạng số nhiều của 'child' là:

- A. childs
- B. children
- C. childes
- D. child

Câu 145 Từ nào là tính từ trong tiếng Anh?

- A. beautiful
- B. beauty
- C. beautifully
- D. beautify

Câu 146 Câu 'She ___ to school every day.' cần điền:

- A. go
- B. goes
- C. going
- D. gone

Câu 147 Giới từ đúng: 'I am interested ___ music.'

- A. in
- B. on
- C. at
- D. for

Câu 148 Từ trái nghĩa với 'hot' là:

- A. cold
- B. warm
- C. cool
- D. freezing

Câu 149 Thì hiện tại tiếp diễn của 'They (play) football' là:

- A. They play football
- B. They are playing football
- C. They played football
- D. They have played football

Câu 150 Câu hỏi 'How old are you?' dùng để hỏi:

- A. Tuổi
- B. Tên
- C. Địa chỉ
- D. Nghề nghiệp

Câu 151 Từ 'book' có nghĩa là:

A. Quyển sách

B. Cái bút

C. Cái bàn

D. Cái ghế

Câu 152 Đại từ nhân xưng chủ ngữ số ít ngôi thứ nhất là:

A. I

B. me

C. my

D. mine

Câu 153 Động từ khuyết thiếu 'can' diễn tả:

A. Khả năng

B. Sự bắt buộc

C. Lời khuyên

D. Dự đoán

Câu 154 Dạng so sánh hơn của 'good' là:

A. better

B. gooder

C. best

D. more good

Câu 155 Dạng so sánh nhất của 'bad' là:

A. worst

B. worse

C. baddest

D. more bad

Câu 156 Câu bị động của 'They built the house' là:

- A. The house was built
- B. The house is built
- C. The house built
- D. The house has built

Câu 157 Từ nối 'because' diễn tả:

- A. Nguyên nhân
- B. Kết quả
- C. Tương phản
- D. Bổ sung

Câu 158 Mạo từ đúng: '___ apple a day keeps the doctor away.'

- A. A
- B. An
- C. The
- D. No article

Câu 159 Từ 'friendly' thuộc loại từ:

- A. Tính từ
- B. Danh từ
- C. Động từ
- D. Trạng từ

Câu 160 Câu 'If it rains, I ___ at home.' cần điền:

- A. stay
- B. will stay
- C. stayed
- D. would stay

Câu 161 CPU là viết tắt của:

- A. Central Processing Unit
- B. Computer Personal Unit
- C. Central Program Unit
- D. Control Processing Unit

Câu 162 RAM là bộ nhớ:

- A. Tạm thời
- B. Vĩnh viễn
- C. Ngoài
- D. ROM

Câu 163 Đơn vị nhỏ nhất của thông tin là:

- A. Bit
- B. Byte
- C. KB
- D. MB

Câu 164 1 byte bằng bao nhiêu bit?

- A. 8
- B. 16
- C. 32
- D. 64

Câu 165 Thiết bị nào là thiết bị vào?

- A. Bàn phím
- B. Màn hình
- C. Máy in
- D. Loa

Câu 166 Thiết bị nào là thiết bị ra?

A. Chuột

B. Màn hình

C. Bàn phím

D. Máy quét

Câu 167 Phần mềm nào là hệ điều hành?

A. Windows

B. Word

C. Excel

D. Chrome

Câu 168 Trình duyệt web là:

A. Chrome

B. Word

C. Excel

D. Notepad

Câu 169 Địa chỉ IP dùng để:

A. Định danh thiết bị trên mạng

B. Lưu trữ dữ liệu

C. In tài liệu

D. Chơi game

Câu 170 HTML dùng để:

A. Tạo trang web

B. Tính toán

C. Quản lý file

D. Diệt virus

Câu 171 Wi-Fi là công nghệ:

- A. Kết nối mạng không dây
- B. Lưu trữ
- C. In ấn
- D. Xử lý ảnh

Câu 172 Phím tắt Ctrl + C dùng để:

- A. Sao chép
- B. Dán
- C. Cắt
- D. Lưu

Câu 173 Phím tắt Ctrl + V dùng để:

- A. Dán
- B. Sao chép
- C. Cắt
- D. Hoàn tác

Câu 174 Phím tắt Ctrl + Z dùng để:

- A. Hoàn tác
- B. Lưu
- C. In
- D. Đóng

Câu 175 Tập có phần mở rộng .docx thường là:

- A. Văn bản Word
- B. Ảnh
- C. Âm thanh
- D. Video

Câu 176 Tập .mp3 là:

- A. Âm thanh
- B. Hình ảnh
- C. Văn bản
- D. Bảng tính

Câu 177 Mạng LAN là:

- A. Mạng cục bộ
- B. Mạng diện rộng
- C. Mạng toàn cầu
- D. Mạng cá nhân

Câu 178 Internet là:

- A. Mạng toàn cầu
- B. Mạng cục bộ
- C. Mạng cá nhân
- D. Mạng nội bộ

Câu 179 Thuật toán là:

- A. Dãy hữu hạn các bước giải bài toán
- B. Ngôn ngữ lập trình
- C. Phần cứng
- D. Hệ điều hành

Câu 180 Ngôn ngữ lập trình nào phổ biến để tính toán khoa học?

- A. Python
- B. HTML
- C. CSS
- D. XML

Câu 181 Hành vi nào thể hiện lòng hiếu thảo?

- A. Chăm sóc ông bà, cha mẹ
- B. Cãi lời cha mẹ
- C. Bỏ mặc cha mẹ
- D. Chỉ quan tâm bản thân

Câu 182 Tôn trọng người khác là:

- A. Lắng nghe và coi trọng ý kiến của họ
- B. Chê bai họ
- C. Coi thường họ
- D. Nói xấu họ

Câu 183 Trung thực là:

- A. Nói đúng sự thật
- B. Nói dối
- C. Gian lận
- D. Che giấu lỗi sai

Câu 184 Khi tham gia giao thông, người đi bộ nên:

- A. Đi đúng phần đường quy định
- B. Đi giữa đường
- C. Vượt đèn đỏ
- D. Đi hàng ba

Câu 185 Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của:

- A. Mọi người
- B. Chỉ người lớn
- C. Chỉ nhà nước
- D. Chỉ học sinh

Câu 186 Tệ nạn xã hội gây hậu quả:

- A. Ảnh hưởng xấu đến cá nhân, gia đình, xã hội
- B. Chỉ ảnh hưởng cá nhân
- C. Không gây hại
- D. Tốt cho xã hội

Câu 187 Pháp luật là:

- A. Quy tắc xử sự chung do nhà nước ban hành
- B. Quy tắc cá nhân
- C. Quy tắc tự nguyện
- D. Hướng dẫn không bắt buộc

Câu 188 Quyền trẻ em gồm:

- A. Quyền sống, phát triển, bảo vệ, tham gia
- B. Chỉ quyền học tập
- C. Chỉ quyền vui chơi
- D. Chỉ quyền được nuôi dưỡng

Câu 189 Đoàn kết là:

- A. Sự kết hợp, giúp đỡ lẫn nhau
- B. Chia rẽ
- C. Cạnh tranh
- D. Ích kỷ

Câu 190 Tiết kiệm là:

- A. Sử dụng hợp lý, không lãng phí
- B. Keo kiệt
- C. Không chi tiêu
- D. Mua mọi thứ

Câu 191 Lòng yêu nước thể hiện qua:

- A. Bảo vệ Tổ quốc, tôn trọng văn hóa dân tộc
- B. Chỉ nói suông
- C. Phá hoại di tích
- D. Xem thường dân tộc

Câu 192 Khi thấy bạn bị bắt nạt, em nên:

- A. Báo cho người lớn can thiệp
- B. Cười cợt
- C. Tham gia bắt nạt
- D. Im lặng bỏ đi

Câu 193 Sống có kế hoạch là:

- A. Xác định mục tiêu và cách thực hiện
- B. Sống tùy tiện
- C. Không cần mục tiêu
- D. Để người khác quyết định

Câu 194 Tự lập là:

- A. Tự làm lấy mọi việc trong khả năng
- B. Luôn dựa dẫm
- C. Không cần ai
- D. Bỏ mặc người khác

Câu 195 Khoan dung là:

- A. Tha thứ cho lỗi lầm của người khác
- B. Trả đũa
- C. Ghi hận
- D. Không bao giờ tha thứ

Câu 196 Hợp tác là:

- A. Cùng làm việc vì mục tiêu chung
- B. Làm việc một mình
- C. Cạnh tranh không lành mạnh
- D. Chỉ huy người khác

Câu 197 Giữ chữ tín là:

- A. Giữ lời hứa
- B. Thất hứa
- C. Nói dối
- D. Trốn tránh

Câu 198 Tự trọng là:

- A. Coi trọng phẩm giá của bản thân
- B. Tự cao
- C. Xem thường người khác
- D. Sỉ nhục bản thân

Câu 199 Nhân ái là:

- A. Yêu thương, giúp đỡ người khác
- B. Vô cảm
- C. Ích kỷ
- D. Ghen ghét

Câu 200 Sống chan hòa là:

- A. Hòa đồng với mọi người
- B. Sống khép kín
- C. Xa lánh mọi người
- D. Gây mâu thuẫn

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?



Quét QR hoặc truy cập: **diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem**
diemdanh.app